

TRANG THÔNG TIN TÓM TẮT
NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI VỀ HỌC THUẬT, LÝ LUẬN,
LUẬN ĐIỂM MỚI VỀ KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN CỦA LUẬN ÁN

1. Tóm tắt mở đầu

Đề tài luận án: *Quản lý nhà nước đối với cảng biển Việt Nam*

Chuyên ngành: Quản lý hành chính công; Mã số: 62 34 82 01

Họ và tên nghiên cứu sinh: Trịnh Thế Cường

Người hướng dẫn: 1. GS.TS. Nguyễn Hữu Khiển; 2. GS. TSKH. Nguyễn Ngọc Huệ

Cơ sở đào tạo: Học viện Hành chính Quốc gia.

2. Nội dung trang thông tin tóm tắt

Một là, luận án quan niệm quản lý nhà nước (QLNN) đối với cảng biển là hoạt động sắp xếp tổ chức, chỉ huy, điều hành, hướng dẫn, kiểm tra, ... của hệ thống cơ quan QLNN từ Trung ương đến địa phương đối với lĩnh vực cảng biển trên cơ sở nhận thức vai trò, vị trí và đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, chuyên môn của ngành hàng hải để khai thác sử dụng các nguồn lực trong và ngoài nước nhằm đạt được mục tiêu xác định với hiệu quả cao nhất.

Hai là, luận án chỉ rõ những hạn chế trong QLNN đối với cảng biển và nguyên nhân của những hạn chế đó, gồm: (i) Về xây dựng và ban hành văn bản quản lý nhà nước đối với cảng biển, do chức năng QLNN đối với cảng biển thuộc nhiều bộ, ngành khác nhau (bao gồm cả địa phương) và được điều chỉnh bởi nhiều loại văn bản quy phạm pháp luật mà chưa có văn bản **thống nhất (luật cảng biển)** dẫn đến các quy định chồng chéo, chồng lán về chức năng nhiệm vụ giữa các bộ, ngành; (ii) Về tổ chức thực hiện văn bản QLNN đối với cảng biển, do chưa có cơ quan QLNN đủ mạnh để thống nhất quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật một cách đồng bộ, hiệu quả dẫn đến bộc lộ nhiều bất cập như hệ thống cảng biển thừa cảng bốc dỡ hàng hóa tổng hợp nhưng lại thiếu cảng chuyên dùng, cảng nước sâu; (iii) Về hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong QLNN đối với cảng biển, chưa đồng bộ và thiếu hiệu quả; (iv) Về hội nhập và tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển cảng biển, mặc dù đã ký kết và gia nhập nhiều điều ước quốc tế song phương và đa phương nhưng việc triển khai thực hiện các cam kết còn hạn chế dẫn đến chưa phát huy được tiềm năng của hệ thống cảng biển đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế thị trường ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới. Luận án cũng chỉ ra hạn chế lớn nhất trong QLNN đối với cảng biển là thiếu một mô hình quản lý cảng biển phù hợp với điều kiện thực tế tại Việt Nam nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đầu tư và khai thác cảng biển.

Ba là, xuất phát từ quan điểm: (i) quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về phát triển cảng biển; (ii) hướng đến khắc phục những hạn chế, yếu kém trong QLNN đối với cảng biển; (iii) gắn liền quản lý cảng biển với xây dựng, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; (iv) nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền; đồng thời, phải bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa; (v) phù hợp với những biến đổi to lớn và sâu sắc của bối cảnh quốc tế liên quan đến các vấn đề về toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, luận án đề xuất các giải pháp nâng cao QLNN đối với cảng biển, gồm: (i) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về QLNN đối với cảng biển; (ii) Hoàn thiện chiến lược và chính sách phát triển cảng biển theo hướng tập trung vào việc xây dựng mô hình quản lý cảng biển, xác định tầm nhìn, mục tiêu cho từng loại cảng biển và những yếu tố tác động trực tiếp vào cảng biển; (iii) Hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực thực hiện thể chế QLNN đối với cảng biển theo hướng phân cấp quản lý; (iv) Tổ chức lại bộ máy QLNN đối với cảng biển theo hướng xác định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan QLNN, phân định chức năng QLNN và chức năng cung cấp dịch vụ công; (v) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác QLNN đối với cảng biển; (vi) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong QLNN đối với cảng biển thông qua cải cách thủ tục hành chính nhằm thiết lập một mô hình quản lý cảng biển phù hợp với điều kiện thực tế tại Việt Nam.

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2016

NGHIÊN CỨU SINH

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

GS.TS. Nguyễn Hữu Khiển GS.TSKH. Nguyễn Ngọc Huệ

Trịnh Thế Cường

